

Bản án số: 30/2025/HS-ST  
Ngày: 17- 4 - 2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

*Thẩm phán:* Ông Trần Trung Thành

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Thí

Ông Mai Văn Ngọc

Bà Nguyễn Thị Hoè

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Lệ Anh – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Dương Văn Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

**Nguyễn Xuân H;** sinh ngày 22/3/1987; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn H1 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị N; vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: 03 tiền án:

- Ngày 26/12/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 05 năm tù, về tội Lưu hành tiền giả (Bản án số 43/2012/HSST);

- Ngày 15/02/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 08 năm 06 tháng tù, về tội Giết người (Bản án số 03/2017/HSST);

- Ngày 23/5/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 36 tháng tù, về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy (Bản án số 26/2017/HSPT);

Nhân thân: Ngày 01/4/2003, bị UBND huyện Q, tỉnh Quảng Bình ra quyết định đưa vào T giáo dưỡng về hành vi Trộm cắp tài sản; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt theo Lệnh trích xuất.

**\* Những người tham gia tố tụng khác:**

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Đình M, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Trung H2, sinh năm: 1995; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 06 giờ 15 phút ngày 13 tháng 09 năm 2024, tại thôn S, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Phòng C Công an tỉnh Q và Công an huyện L phát hiện xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA màu trắng, biển kiểm soát 73A - 301.62 đang di chuyển trên đường Q, hướng từ N ra B đi vào sân nhà hàng A1 có biển hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì người điều khiển xe ô tô là Trần Đình M, sinh năm 1986, trú tại phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xuống xe đi bộ ra phía sau quán và bỏ chạy được khoảng 50 mét thì bị bắt giữ; người ngồi ghế phụ phía trước là Nguyễn Xuân H, sinh năm 1987, trú tại thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Tiến hành kiểm tra xe ô tô TOYOTA màu trắng, BKS 73A - 301.62, phát hiện tại hộp đựng đồ trên cánh cửa vị trí ghế phụ, phía bên phải phía trước có 01 khẩu súng ngắn, bên trong có chứa 07 viên đạn. Tại cốp xe phía sau phát hiện 02 bao lác có quai đeo màu xanh, cụ thể:

- Bao lác thứ nhất được buộc dây đeo màu xanh, bên trong có 01 túi nilon trong suốt chứa gồm: Có 01 túi nilon màu trắng, quần băng keo màu đen, bên trong có 02 túi nilon màu xanh - trắng, trên bề mặt có nhiều chữ nước ngoài, hoa văn hình lá chè, bên trong chứa chất rắn màu trắng. Có 22 gói dạng hình hộp chữ nhật màu vàng, bên trong mỗi gói có chứa 24 túi nilon màu xanh và 06 túi nilon màu hồng. Tổng cộng 22 gói dạng hình hộp chữ nhật màu vàng chứa 528 túi nilon màu xanh và 132 túi nilon màu hồng, bên trong các túi nilon đều chứa nhiều viên nén hình tròn màu hồng và màu xanh.

- Bao lác thứ hai được buộc dây đeo màu xanh, bên trong có 01 túi nilon trong suốt chứa 21 gói dạng hình hộp chữ nhật màu vàng, bên trong mỗi gói có chứa 24 túi nilon màu xanh và 06 túi nilon màu hồng. Tổng cộng 21 gói dạng hình hộp chữ nhật

màu vàng chứa 504 túi nilon màu xanh và 126 túi nilon màu hồng, bên trong các túi nilon đều chứa nhiều viên nén hình tròn màu hồng và màu xanh.

Tổng cộng trong 02 bao lác có chứa 43 gói có dạng hình hộp chữ nhật màu vàng, chứa tổng cộng 1.032 túi nilon màu xanh và 258 túi nilon màu hồng, Nguyễn Xuân H khai nhận bên trong các túi nilon có chứa tổng cộng khoảng 258.000 viên ma túy loại hồng phiến; 02 (hai) túi nilon màu xanh - trắng, bên trong chứa chất rắn màu trắng là ma túy loại ketamine do H mua về để bán kiếm lời.

Về nguồn gốc số ma túy, 01 khẩu súng và 07 viên đạn thu giữ trong quá trình bắt quả tang, Nguyễn Xuân H khai nhận: Vào ngày 08/9/2024, Nguyễn Xuân H thuê Trần Đình M lái xe ô tô với tiền công mỗi ngày là 500.000 đồng để chở H cùng với mẹ là bà Nguyễn Thị N, cậu ruột là Nguyễn Văn Q và em trai là Nguyễn Trung H2 vào tỉnh Đắk Lắk để hỏi vợ cho Nguyễn Trung H2. Sau khi xong việc, mọi người trong gia đình H về trước, ngày 10/9/2024 H yêu cầu M chở H đến huyện N, tỉnh Kon Tum để theo việc cá nhân, H không nói cho M biết mục đích. Khi lên tới huyện N, tỉnh Kon Tum, H thuê nhà nghỉ ven đường (không nhớ tên nhà nghỉ) tại thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum. Tối ngày 11/9/2024, H đi nhờ xe máy của một người lạ lên khu vực gần cửa khẩu B, tỉnh Kon Tum để liên lạc và gặp một người đàn ông quốc tịch Lào, tên thường gọi là K (H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 120.000.000 đồng ma túy loại hồng phiến và ketamine. Sau khi thống nhất giá cả, số lượng ma túy, H xin K cho 01 khẩu súng để phòng thân trong quá trình vận chuyển ma túy và được K đồng ý. Sau đó, K nói về chuẩn bị ma túy và sẽ cất giấu ma túy tại vị trí hai người gặp nhau. Đến tối ngày 12/9/2024, H đi nhờ xe máy của một người lạ lên khu vực gần cửa khẩu B, tỉnh Kon Tum đi đến khu vực bìa rừng nơi H và K đã thỏa thuận với nhau trước đó để “gùi” ma túy ra đường lớn, sau đó H yêu cầu Trần Đình M điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA màu trắng, BKS 73A - 301.62 lên khu vực gần cửa khẩu B, thuộc tỉnh Kon Tum để chở H. Khi M lên tới nơi, H mở cốp xe ô tô và bỏ 02 bao lác bên trong có chứa ma túy vào cốp, sau đó lấy khẩu súng quân dụng bên trong có 07 viên đạn bỏ ở hốc cánh cửa phía bên phụ mà H ngồi và yêu cầu M chở H về tỉnh Quảng Bình. Khi Nguyễn Xuân H bỏ 02 bao lác bên trong có chứa ma túy vào cốp xe thì Trần Đình M đang ngồi trên xe ô tô và H cũng không nói cho M biết việc mình mua bán ma túy. Đến khoảng 06 giờ 15 phút ngày 13/9/2024, khi Trần Đình M điều khiển xe ô tô chở H vào nhà hàng A1, thuộc thôn S, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình và dừng lại để ăn sáng thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Ngày 13/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q ra Quyết định trưng cầu giám định số 801/QĐ-CSMT về số ma túy thu giữ trong quá trình bắt quả tang Nguyễn Xuân H. Ngày 18/9/2024, Phòng K1 Công an tỉnh Q có Kết luận giám định số 1036/KL- KTHS, kết luận:

- Các viên nén hình tròn màu hồng thu giữ trong quá trình bắt quả tang Nguyễn Xuân H (Mẫu ký hiệu A1) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 22.535,7 gam.

- Chất rắn màu trắng (Mẫu ký hiệu A3) là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 955,47 gam.

- Chất rắn màu trắng (Mẫu ký hiệu A4) là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 925,14 gam.

- Các viên nén hình tròn màu xanh thu giữ trong quá trình bắt quả tang Nguyễn Xuân H (Mẫu ký hiệu A2) không phải là chất ma túy.

*Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 247, Danh mục IIC; Ketamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 40, Danh mục III, Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.*

Ngày 17/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q ra Quyết định trưng cầu giám định số 810/QĐ-CSMT đối với khẩu súng và 07 viên đạn thu giữ trong quá trình bắt quả tang. Ngày 20/9/2024, Phòng K1 Công an tỉnh Q có Kết luận giám định số 1044/KL-KTHS, kết luận: “Mẫu cần giám định ký hiệu A1 là súng công cụ hỗ trợ bắn đạn cao su, hơi cay... đã được chỉnh sửa để bắn được đạn quân dụng cỡ (9x17)mm, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như các loại súng ngắn quân dụng. Các mẫu cần giám định ký hiệu A2, A3 đều là đạn quân dụng cỡ (9x17)mm. Các mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3 đều thuộc vũ khí quân dụng”.

Ngày 17/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q ra Quyết định trưng cầu giám định số 808/QĐ-CSMT đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 13 màu xanh thu giữ của Trần Đình M (Ký hiệu A) và 04 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Xuân H gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A23, màu xanh (Ký hiệu A2); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy S23 Ultra, màu đen (Ký hiệu A3); 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel, loại Play10 4G, vỏ màu xanh (Ký hiệu A4) và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel, loại izi S1 4G, vỏ màu đen (Ký hiệu A5). Ngày 24/9/2024, Phòng K1 Công an tỉnh Q có Kết luận giám định số 1042/KL-KTHS, kết luận:

- Khôi phục, trích xuất được dữ liệu cuộc gọi đi, đến, tin nhắn đi, đến, nội dung tin nhắn từ ứng dụng Messenger, zalo, telegram trong mẫu cần giám định ký hiệu A1. Dữ liệu khôi phục, trích xuất được nén thành file có tên: “A1.rar”, dung lượng 2.23 MB, mã MD5: 2E91CCBDA358511E3E4F4EED5 B2C8002 và lưu vào 01 đĩa DVD, nhãn hiệu RAMedia, loại dung lượng 4.7GB;

- Khôi phục, trích xuất được dữ liệu cuộc gọi đi, đến, tin nhắn đi, tin nhắn đến, nội dung tin nhắn trên ứng dụng zalo, telegram, tiktok, WhatsApp trong các mẫu cần giám định ký hiệu A2, A3. Dữ liệu khôi phục, trích xuất từ mẫu cần giám định ký

hiệu A2 được nén thành file có tên: “A2.rar”, dung lượng 4.04 MB, mã MD5: BBD2861420160AF6D04E379B729CEAA3 và lưu vào 01 đĩa DVD, nhãn hiệu RAMedia, loại dung lượng 4.7GB. Dữ liệu khôi phục, trích xuất từ mẫu cần giám định ký hiệu A3 được nén thành file có tên: “A3.rar”, dung lượng 4.86 MB, mã MD5: 88297A97195C34DC1320915ED036CE68 và lưu vào 01 đĩa DVD, nhãn hiệu RAMedia, loại dung lượng 4.7GB

- Trích xuất được dữ liệu cuộc gọi đi, đến, tin nhắn đi, đến trong các mẫu cần giám định ký hiệu A4, A5. Dữ liệu trích xuất từ mẫu cần giám định ký hiệu A4 được nén thành file có tên: “A4.rar”, dung lượng 18.6 KB, mã MD5: A78F151F04F6A67ABB577CFE5D57DA12 và lưu vào 01 đĩa DVD, nhãn hiệu RAMedia, loại dung lượng 4.7GB; Dữ liệu trích xuất từ mẫu cần giám định ký hiệu A5 được nén thành file có tên: “A5.rar”, dung lượng 21.3 KB, mã MD5: F2AB9EF3A22E1685282E2367978B182C và lưu vào 01 đĩa DVD, nhãn hiệu RAMedia, loại dung lượng 4.7GB.

- Tại thời điểm giám định, mẫu cần giám định ký hiệu A1 có gắn 01 thẻ sim số điện thoại: 0388875787 (Ngoài ra, trên mẫu cần giám định từng sử dụng thẻ sim có số điện thoại: +8562098810913). Mẫu cần giám định ký hiệu A2 có gắn 02 thẻ sim, gồm: 01 thẻ sim số điện thoại 086604796 và 01 thẻ sim số điện thoại 0945654570. Mẫu cần giám định ký hiệu A3 có gắn 02 thẻ sim, gồm: 01 thẻ sim số điện thoại 0378777260 và 01 thẻ sim có in logo nhà mạng unitel, số seri 8945703002145079443, không đủ cơ sở để kết luận thẻ sim có gắn với số điện thoại nào (Ngoài ra, trên mẫu cần giám định từng sử dụng thẻ sim có số điện thoại +8562098810913). Mẫu cần giám định ký hiệu A5 có gắn 01 thẻ sim số điện thoại 0335274737.

Qua nghiên cứu các file dữ liệu trích xuất từ các điện thoại do Phòng K1 Công an tỉnh Q giám định, không phát hiện có nội dung trao đổi, liên lạc liên quan đến hoạt động mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Nguyễn Xuân H và các đối tượng khác có liên quan.

Ngày 17/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q ra Quyết định trưng cầu giám định đường vân số 807/QĐ-CSMT đối với 01 (một) túi nilon trong suốt, bên ngoài quần bằng keo màu đen và 02 (hai) túi nilon trong suốt thu giữ trong quá trình bắt quả tang Nguyễn Xuân H. Ngày 25/9/2024, Phòng K1 Công an tỉnh Q có Kết luận giám định số 1045/KL-KTHS, kết luận: Phát hiện 03 (ba) dấu vết đường vân không đủ yếu tố giám định trên mặt ngoài mẫu cần giám định ký hiệu A1. Không phát hiện dấu vết đường vân trên các mẫu cần giám định ký hiệu A2 và A3.

Ngày 19/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q ra Quyết định trưng cầu giám định số 835/QĐ-CSMT về việc Trích xuất dữ liệu lưu trữ trong 01 (một) thẻ nhớ màu đen nhãn hiệu VIETMAP dung lượng 32GB, thu giữ trong quá trình kiểm tra phương tiện xe ô tô TOYOTA màu trắng, BKS 73A - 301.62. Ngày

27/9/2024, Phòng K1 Công an tỉnh Q có Kết luận giám định số 1050/KL-KTHS, kết luận: Trích xuất được 611 file video định dạng “MOV” có trong mẫu cần giám định, các dữ liệu trích xuất được sao chép vào 01 (một) USB màu đỏ - đen, nhãn hiệu SanDisk, dung lượng 32GB lưu trữ dữ liệu trích xuất được.

Qua nghiên cứu dữ liệu được trích xuất từ 01 thẻ nhớ màu đen nhãn hiệu VIETMAP dung lượng 32GB, thu giữ trong quá trình kiểm tra phương tiện xe ô tô TOYOTA màu trắng, BKS 73A - 301.62, không phát hiện có nội dung liên quan hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Nguyễn Xuân H và những người liên quan được lưu trữ tại thẻ nhớ nói trên.

*Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:*

- 1.032 túi nilon màu xanh và 258 túi nilon màu hồng, bên trong các túi nilon đều chứa nhiều viên nén màu hồng và màu xanh; 02 túi nilon trong suốt chứa chất rắn màu trắng, cùng toàn bộ vỏ bao gói đựng vật chứng là ma túy (đã niêm phong).

- 02 (hai) bao lác có quai đeo màu xanh; 02 (hai) bao lác màu xanh.

- 01 (một) khẩu súng màu đen, kích thước (197x138x30)mm, trên hộp khóa nòng có dập chữ “ANSAR-BRT” và “A2YNRSCYS01-2300517”. Tại vị trí cuối tay cầm có quần băng dính màu trong suốt. Bên trong súng có gắn 01 (một) hộp tiếp đạn, trong hộp tiếp đạn có 07 (bảy) viên đạn cỡ (9x17mm).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh, số IMEI 1: 862109074970845, bên trong chứa sim số 0388.875.787, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong (Thu giữ của Trần Đình M).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh, số IMEI: 354491510425864, bên trong gắn sim số 0866047496 và 0945654570, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, số IMEI: 355157586610130, bên trong chứa sim của nhà mạng Viettel có số seri: 8984 04800 09185 58175, và sim của nhà mạng Unitel có số seri: 8945 7030 0214 5079 443, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Maste màu xanh, có số imei: 350278360097198, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Maste, màu đen, có số imei: 352766245827134, bên trong có gắn sim số 0335279737, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, màu trắng, gắn BKS 73A – 301.62, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 (một) thẻ nhớ màu đen nhãn hiệu VIETMAP dung lượng 32GB nằm trong 01 (một) camera giám sát hành trình màu đen bạc, thu giữ trong quá trình kiểm tra phương tiện xe ô tô TOYOTA màu trắng, BKS: 73A - 301.62.

*Xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra xác định xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, màu trắng, BKS 73A - 301.62 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Trung H2, sinh năm 1995, trú tại thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, không liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Nguyễn Xuân H. Ngày 18/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 950/QĐ-CSMT, trả lại xe ô tô nói trên cho anh Nguyễn Trung H2.

Bản Cáo trạng số 96/CT-VKS-P1 ngày 04/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 và tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về các tội danh, điều luật áp dụng cũng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H:

+ Phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đề nghị áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H tử hình.

+ Phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”, đề nghị áp dụng điểm h khoản 2 Điều 304; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 05 (Năm) đến 06 (S) năm tù.

Áp dụng Điều 55 BLHS: Tổng hợp hình phạt các tội đối với bị cáo Nguyễn Xuân H là tử hình.

Về vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý theo quy định của pháp luật.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu nộp theo quy định của pháp luật.

***Tại phiên tòa:*** Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Nguyễn Xuân H bị khởi tố, điều tra, truy tố tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự với khung hình phạt cao nhất là tù chung thân hoặc tử hình, thuộc trường hợp được chỉ định người bào chữa. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo Nguyễn Xuân H từ chối người bào chữa. Do đó, Cơ quan tiến hành tố tụng không tiến hành chỉ định người bào chữa cho bị cáo.

[2]. Về xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản xác định khối lượng; Kết luận giám định của Phòng K1 Công an tỉnh Q và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 13/9/2024, bị cáo đã có hành vi tìm mua và đưa số lượng lớn chất ma túy từ cửa khẩu B thuộc huyện N, tỉnh Kon Tum về địa bàn tỉnh Quảng Bình để bán cho các đối tượng khác nhằm mục đích để kiếm lời, với khối lượng 22.535,7 gam ma túy loại Methamphetamine và 1.880,61 gam ma túy loại Ketamine.

Ngoài ra, trong quá trình vận chuyển ma túy từ Kon Tum về Quảng Bình, bị cáo còn có hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng quân dụng kèm 07 viên đạn quân dụng cỡ (9 x 17)mm.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Xuân H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 BLHS và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 304 BLHS như kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tham gia phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần xử lý nghiêm khắc. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng để nhận thức được ma túy là chất gây nghiện độc hại, nguy hiểm, là mặt hàng mà Nhà nước độc quyền quản lý để nhằm ngăn chặn tình trạng lạm dụng ma túy, qua đó bảo vệ sức khỏe của người dân và ngăn ngừa các tội phạm cũng như tệ nạn phát sinh liên quan đến ma túy. Tuy nhiên do có ý thức coi thường pháp luật, bị cám dỗ bởi lợi ích vật chất, muốn nhanh chóng và dễ dàng có tiền để tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp tất

cả, sẵn sàng mua bán số lượng ma túy rất lớn để bán lại nhằm hưởng lợi bất chính. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, có thể gây ra những hậu quả khôn lường cho xã hội.

Bên cạnh đó bị cáo còn có hành vi xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, có thể đe dọa tính mạng, sức khỏe của người khác. Vì vậy cần xét xử nghiêm minh nhằm trừng trị, răn đe phòng ngừa chung đối với xã hội.

*Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi mua bán trái phép 22.535,7 gam ma túy loại Methamphetamine và 1.880,61 gam ma túy loại Ketamine của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng quân dụng kèm 07 viên đạn quân dụng cỡ (9 x 17)mm của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung quy định tại điểm h khoản 2 Điều 304 Bộ luật hình sự.

[4]. Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Thấy rằng, bị cáo Nguyễn Xuân H có nhân thân rất xấu, đã từng bị Tòa án xử phạt 03 lần về các tội Giết người, V chuyển trái phép chất ma túy và Lưu hành tiền giả, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội, bị cáo lại tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội, tuy nhiên đối với tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” bị cáo đã chịu tình tiết định khung tại điểm h khoản 2 Điều 304 là tái phạm nguy hiểm nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

[5.1]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, quá trình nhân thân. Thấy rằng bị cáo Nguyễn Xuân H vì háms lợi, nên đã cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép 22.535,7 gam ma túy loại Methamphetamine và 1.880,61 gam ma túy loại Ketamine và tàng trữ trái phép 01 khẩu súng quân dụng kèm 07 viên đạn quân dụng cỡ (9 x 17)mm. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Để nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt cao nhất đó là loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để lấy đây là bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm trong tình hình hiện

nay. Do vậy, đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo của Kiểm sát viên tham gia phiên toà là có căn cứ cần chấp nhận.

[5.2]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện để thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 4 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng vụ án:

\* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) thùng cát tông dán kín các mép, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q. Ký hiệu A2;

+ 01 (một) hộp giấy niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q.

+ 01 (một) thùng cát tông dán kín, trên ghi nội dung “vụ số: 1036/KL-KTHS”, niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

+ 01 (một) thùng các tông được niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q.

+ 01 (một) thẻ nhớ màu đen nhãn hiệu VIETMAP dung lượng 32GB nằm trong 01 (một) camera giám sát hành trình màu đen bạc, thu giữ trong quá trình kiểm tra phương tiện xe ô tô TOYOTA màu trắng, BKS: 73A – 301.62.

- Đối với vật chứng đang tạm giữ được xác định bị cáo không sử dụng thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân H, gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh, số IMEI: 354.491.510.425.864, bên trong gắn sim số 0866047496 và 0945654570, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong và không kiểm tra hoạt động của thẻ sim;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, số IMEI: 355.157.586.610.130, bên trong chứa sim của nhà mạng Viettel có số seri: 8984 04800 09185 58175 và sim của nhà mạng Unitel có số seri: 0945 7030 0214 5079 443, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong và không kiểm tra hoạt động của thẻ sim;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Maste màu xanh, có số imei: 350.278.360.097.198, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Maste, màu đen, có số imei: 352.766.245.827.134, bên trong có gắn sim số 0335279737, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong và không kiểm tra hoạt động của thẻ sim.

- Đối với vật chứng đang tạm giữ là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh, số IMEI 1: 862.109.074.970.845, bên trong chứa sim số 0388.875.787, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong và không kiểm tra hoạt động của thẻ sim. Được xác định Trần Đình M1 không sử dụng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên cần trả lại cho Trần Đình M1.

\* Đối với 01 khẩu súng màu đen, kích thước (197x138x30)mm, trên hộp khóa nòng có dập chữ “ANSAR-BRT” và “A2YNRSCYS01-2300517”. Tại vị trí cuối tay cầm có quần băng dính màu trong suốt. Bên trong súng có gắn 01 (một) hộp tiếp đạn, trong hộp tiếp đạn có 07 (bảy) viên đạn cỡ (9x17mm) là vũ khí quân dụng, hiện đang bảo quản tại: Kho K H tỉnh Quảng Bình, nên cần giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Q xử lý theo quy định.

\* Đối với xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, màu trắng, BKS 73A - 301.62 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Trung H2, sinh năm 1995, trú tại thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, không liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Nguyễn Xuân H. Ngày 18/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 950/QĐ-CSMT, trả lại xe ô tô nói trên cho anh Nguyễn Trung H2. Hội đồng xét xử không xem xét.

#### [7]. Những vấn đề liên quan khác:

- Đối với người đàn ông quốc tịch Lào, tên thường gọi là K, theo lời khai của Nguyễn Xuân H là người đã bán ma túy và cho H 01 khẩu súng cùng 07 viên đạn quân dụng, nhưng do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Trần Đình M, sinh năm 1986, trú tại phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình là người bị bắt quả tang cùng với Nguyễn Xuân H: Kết quả điều tra xác định Trần Đình M là người được Nguyễn Xuân H thuê điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, màu trắng, BKS 73A - 301.62 với tiền công 500.000 đồng/01 ngày để chở H cùng những người trong gia đình của H đi từ tỉnh Quảng Bình vào tỉnh Đắk Lắk. Trần Đình M không liên quan và không biết việc Nguyễn Xuân H mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Nguyễn Trung H2, sinh năm 1995, trú tại thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình là chủ sở hữu xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, màu trắng, BKS 73A - 301.62 đồng thời đi cùng xe với Nguyễn Xuân H từ tỉnh Quảng Bình vào tỉnh Đắk Lắk ngày 08/9/2024 và cho H mượn xe ô tô 73A - 301.62 để phục vụ việc đi lại. Kết quả điều tra xác định xe ô tô nói trên để thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và

Nguyễn Trung H2 không liên quan và không biết việc Nguyễn Xuân H sử Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962, trú tại thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình và ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1966, trú tại thôn Q, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình là người đi cùng xe với Nguyễn Xuân H từ tỉnh Quảng Bình vào tỉnh Đắk Lắk ngày 08/9/2024. Kết quả điều tra xác định bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Văn Q không liên quan và không biết việc Nguyễn Xuân H thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, nên không có căn cứ để xử lý.

[8]. Về án phí : Buộc bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H: Tử hình.

2.2. Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 304; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H: 05 (Năm) năm tù.

2.3. Áp dụng Điều 55 BLHS: Tổng hợp hình phạt các tội đối với bị cáo Nguyễn Xuân H là: Tử hình.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Xuân H để bảo đảm thi hành án.

3. Xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) thùng cát tông dán kín các mép, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q. Ký hiệu A2;

+ 01 (một) hộp giấy niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q.

+ 01 (một) thùng cát tông dán kín, trên ghi nội dung “vụ số: 1036/KL-KTHS”, niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

+ 01 (một) thùng các tông được niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q.

+ 01 (một) thẻ nhớ màu đen nhãn hiệu VIETMAP dung lượng 32GB nằm trong 01 (một) camera giám sát hành trình màu đen bạc, thu giữ trong quá trình kiểm tra phương tiện xe ô tô TOYOTA màu trắng, BKS: 73A – 301.62.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân H:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh, số IMEI: 354.491.510.425.864, bên trong gắn sim số 0866047496 và 0945654570, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong và không kiểm tra hoạt động của thẻ sim;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, số IMEI: 355.157.586.610.130, bên trong chứa sim của nhà mạng Viettel có số seri: 8984 04800 09185 58175 và sim của nhà mạng Unitel có số seri: 0945 7030 0214 5079 443, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong và không kiểm tra hoạt động của thẻ sim;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Maste màu xanh, có số imei: 350.278.360.097.198, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Maste, màu đen, có số imei: 352.766.245.827.134, bên trong có gắn sim số 0335279737, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong và không kiểm tra hoạt động của thẻ sim.

- Trả lại cho Trần Đình M: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh, số IMEI 1: 862.109.074.970.845, bên trong chứa sim số 0388.875.787, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong và không kiểm tra hoạt động của thẻ sim.

(Vật chứng trên hiện có tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình).

\* Giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Q xử lý theo quy định đối với 01 khẩu súng màu đen, kích thước (197x138x30)mm. Bên trong súng có gắn 01 (một) hộp tiếp đạn, trong hộp tiếp đạn có 07 (bảy) viên đạn cỡ (9x17mm) hiện đang bảo quản tại: Kho K6/Phòng Hậu cần - Kỹ thuật Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Q.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, xử buộc bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/4/2025).

**Nơi nhận:**

- Theo khoản 1 Điều 262 BLTTHS;
- Cục THADS tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Vụ GĐKT 1 TAND TC (khi án sơ thẩm có HL);
- Phòng HSNVCS CAQB (PC06);
- Lưu: hồ sơ vụ án, án văn, VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Tuyết Minh**



